

KẾ HOẠCH

Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; việc thực hiện nội dung chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; việc thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Luật Tiếp công dân năm 2013; Nghị định số 64/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân; Luật Khiếu nại năm 2011, Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo năm 2018, Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, thi hành Luật Tố cáo.

Thực hiện Quyết định số 3030/QĐ-UBND ngày 27/11/2023 về việc thành lập Tổ công tác của Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra việc thực hiện pháp luật về công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; việc thực hiện nội dung chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; việc thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thi hành pháp luật về công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; việc thực hiện nội dung chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; việc thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá thực trạng việc thi hành pháp luật về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của người dân (sau đây ghi tắt là tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo) đối với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố trên địa bàn; thuận lợi, khó khăn, xác định nguyên nhân, qua đó đề xuất, kiến nghị các giải pháp.

- Nâng cao hiệu quả tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo; đảm bảo quyền khiếu nại, tố cáo, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân theo đúng quy định pháp luật.

- Kịp thời xử lý những tồn tại, khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo của người dân; hạn chế tối đa khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, công dân tập trung đến các cơ quan: UBND tỉnh, Tỉnh ủy và Trung ương.

2. Yêu cầu

- Hoạt động kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo; việc thực hiện nội dung chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo; việc thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo phải thực hiện đúng pháp luật, nghiêm túc, khách quan, trung thực; có sự phân công, phối hợp chặt chẽ, rõ ràng, tiết kiệm, hiệu quả.

- Xác định, làm rõ trách nhiệm của người đứng đầu, thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các địa phương có nhiều vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài; có nhiều đơn thư tồn đọng.

- Các cơ quan, tổ chức liên quan kịp thời trao đổi, cung cấp thông tin trong quá trình tổ chức, triển khai kế hoạch này; cử cán bộ tham gia Tổ công tác đảm bảo đủ năng lực, trình độ chuyên môn, đúng thành phần.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung kiểm tra gồm:

- Việc thực hiện pháp luật về công tác tiếp công dân: Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện pháp luật về tiếp công dân, nội quy, quy chế tiếp công dân; bố trí trụ sở, địa điểm, cơ sở vật chất, điều kiện đảm bảo cho hoạt động tiếp công dân; phân công cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân thường xuyên; phối hợp với cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong công tác tiếp công dân và xử lý việc nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về cùng một nội dung; kiểm tra, đôn đốc cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có trách nhiệm thuộc quyền quản lý trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân; trách nhiệm đảm bảo an toàn, trật tự cho hoạt động tiếp công dân; trách nhiệm báo cáo tình hình, kết quả công tác tiếp công dân với các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

- Việc tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; việc tổ chức, triển khai thực hiện phần mềm quản lý công tác thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo (những thuận lợi, khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện).

- Việc thực hiện nội dung chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (trong thông báo kết quả tiếp công dân của Chủ tịch UBND tỉnh, các công văn chỉ đạo,...).

- Việc thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo đã có hiệu lực thi hành; khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Đề xuất, kiến nghị (nếu có).

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra: Tổ công tác sẽ kiểm tra trực tiếp việc thực hiện các nội dung của kế hoạch nêu trên đối với các đơn vị như sau: Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND các huyện, thành phố: Biên Hòa, Long Thành và Nhơn Trạch.

2. Thời gian, địa điểm kiểm tra: Phụ lục đính kèm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các địa phương, đơn vị trong danh sách kiểm tra theo Kế hoạch này có trách nhiệm chuẩn bị báo cáo bằng văn bản gửi về Thanh tra tỉnh trước ngày 31/8/2024; chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu liên quan và bố trí thành phần, nơi làm việc phù hợp theo yêu cầu của Tổ Công tác.

2. Giao Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Tiếp công dân tỉnh tổng hợp số liệu, đánh giá và xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra trình Chủ tịch UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; việc thực hiện nội dung chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; việc thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Q. Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh, UBKT Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh, Sở TNMT;
- Sở Tư pháp, Sở Nội vụ;
- Các đơn vị có tên trong kế hoạch kiểm tra;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Trưởng, Phó trưởng Ban TCD tỉnh;
- Lưu: VT, THNC, BTCD.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hoàng



Phụ lục

THỜI GIAN DỰ KIẾN KIỂM TRA, THEO DÕI THI HÀNH PHÁP LUẬT

Ban hành kèm theo Kế hoạch số 259 /KH-UBND ngày 29 / 7 /2024 của UBND tỉnh Đồng Nai

Thời gian	Tên đơn vị được kiểm tra	Địa điểm kiểm tra	Thời kỳ báo cáo
Dự kiến ngày 04/10/2024 (thứ Sáu)	UBND huyện Long Thành	Tại Trụ sở UBND huyện Long Thành	Năm 2023 và 06 tháng đầu năm 2024
Dự kiến ngày 18/10 (thứ Sáu)	UBND huyện Nhơn Trạch	Tại Trụ sở UBND huyện Nhơn Trạch	
Dự kiến ngày 08/11/2023 (thứ Sáu)	UBND thành phố Biên Hòa	Tại Trụ sở UBND thành phố Biên Hòa	
	Sở Tài nguyên và Môi trường	Tại Sở Tài nguyên và Môi trường	

* **Ghi chú:** Thời gian kiểm tra nêu trên là thời gian dự kiến, sẽ có thông báo gửi đến các thành viên Tổ công tác và các đơn vị trong Kế hoạch kiểm tra biết.